

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HS-ST  
Ngày 13-3-2019

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đắc Hân

Ông Doãn Văn Sáng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát Viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn P, sinh năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị T; có vợ Nguyễn Thị P (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 9 năm 2018 đến ngày 28 tháng 9 năm 2018 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Nguyễn Thị V, sinh năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H và bà Đinh Thị T; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 77/2013/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Thị V 15 tháng tù

về tội “Cướp giật tài sản” (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 9 năm 2018 đến ngày 28 tháng 9 năm 2018 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại*: Cháu Vũ Văn V, sinh ngày 10/6/2006; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Vũ Văn R, sinh năm 1973 và bà Đinh Thị B, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng (là bố, mẹ đẻ của bị hại); vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Ông Bùi Văn Bình, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Đinh Quyền L; vắng mặt.

2. Anh Đinh Quyền A; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền ăn tiêu và mua ma túy sử dụng cho bản thân nên Lê Văn P đã bàn bạc với Nguyễn Thị V cùng ngau đi giật tài sản là dây chuyền bạc hoặc vàng của những cháu nhỏ ở khu vực cổng trường học hoặc đi đường. Cả hai thống nhất P hoặc V tiếp cận các cháu nhỏ, giả vờ hỏi đường. Lợi dụng các cháu nhỏ không để ý thì giật tài sản của các cháu rồi cùng nhau tẩu thoát bằng xe mô tô. Tài sản có được cả hai cùng nhau mang bán lấy tiền ăn tiêu và mua ma túy sử dụng chung. Thực hiện ý định trên, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/9/2018 P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16F1 - 2978 chở V đi đến thôn Lạch Sẻ, xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. P phát hiện thấy hai cháu nhỏ (sau này xác định là Vũ Văn V, sinh ngày 10/6/2006 và Đinh Quyền Linh, sinh ngày 23/9/2009) đều ở thôn Lạch Sẻ, xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đang đi bộ dọc đường, không có người lớn gần đó. P thấy trên cổ cháu V có đeo 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng nên đã nói với V “đi theo nó”. V hiểu ý P là giật dây chuyền của cháu V như đã thống nhất từ trước. P điều khiển xe mô tô chở V áp sát cháu V và Linh. P dừng xe, bảo V lên cầm lái. V và P giả vờ hỏi đường cháu V và Linh. Lợi dụng sơ hở, P bất ngờ dùng tay phải giật sợi dây chuyền trên cổ cháu V rồi bỏ chạy về chỗ V đang đợi nhảy lên ngồi phía sau xe để V điều khiển xe mô tô bỏ chạy. P cắt sợi dây chuyền vừa giật được của cháu V vào túi áo bên trái của V. Ngay sau khi bị giật mất sợi dây chuyền cháu V nói với anh Đinh Quyền Anh, sinh ngày 19/9/2000 ở thôn Lạch Sẻ, xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố hải Phòng. Thấy vậy, anh Quyền Anh lấy xe mô tô chở cháu V đuổi theo đến khu vực

gần chùa xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì đuổi kịp, bắt giữ được P và V đưa về trụ sở Công an xã Phả Lễ lập biên bản vụ Việc.

Quá trình bắt giữ, cơ quan Công an thu của P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 16F1 - 2978; thu tại túi áo khoác của V 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc (của cháu V); 02 đoạn dây chuyền bằng kim loại, màu trắng bạc, bản dẹt phối bản chữ nhật, dài khoảng 20cm và 22cm.

Cháu Vũ Văn V khai nguồn gốc sợi dây chuyền trên là do bà nội cháu mua tại cửa hàng vàng Nam Phát (huyện Thủy Nguyên) từ năm 2015 với giá 460.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 24/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 dây chuyền kim loại bạc trị giá 86.640 đồng.

Ngoài ra, Lê Văn P và Nguyễn Thị V còn khai nhận: Ngoài hành V giật dây chuyền của cháu V, P và V còn thực hiện một số vụ giật dây chuyền khác trên địa bàn huyện Thủy Nguyên, cụ thể như sau:

- Khoảng 13 giờ ngày 13/9/2018, P và V cùng nhau giật dây chuyền bạc của cháu trai khoảng 13 - 14 tuổi tại cổng trường Trung học cơ sở xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Sợi dây chuyền bạc này cả hai đã mang bán cho cửa hàng Nam Phát được 400.000 đồng, ăn tiêu hết. Hiện cơ quan điều tra không thu hồi được tài sản.

- Khoảng 11 giờ ngày 15/9/2018, P và V cùng nhau giật dây chuyền vàng tây của cháu gái khoảng 08 - 09 tuổi tại cổng trường Tiểu học xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Sợi dây chuyền vàng này cả hai đã mang bán cho cửa hàng Nam Phát được 1.800.000 đồng, ăn tiêu hết. Hiện cơ quan điều tra không thu hồi được tài sản.

- Khoảng 15 giờ ngày 30 phút ngày 23/9/2018, P và V cùng nhau giật dây chuyền của cháu trai khoảng 10 tuổi tại thôn Tuy Lạc, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Sợi dây chuyền này bị đứt làm 02 đoạn, chưa kịp tiêu thụ, V cất giữ trong túi áo thì bị Công an thu giữ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã đăng báo thông tin tìm kiếm những người bị chiếm đoạt tài sản vào các ngày trên để đến Cơ quan công an phối hợp điều tra giải quyết nhưng đến nay không xác định được bị hại.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V mỗi bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24/9/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về dân sự đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 16F1 - 2978.

- Các bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V thừa nhận đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản như nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo thấy hối hận về hành vi các bị cáo đã thực hiện đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày quan điểm đồng ý với tội danh, hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố và luận tội tại phiên tòa đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra Viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát Viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa lời khai của các bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V phù hợp nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/9/2018 Lê Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16F1 - 2978 chở Nguyễn Thị V đi

đền thôn Lạch Sề, xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Khi phát hiện thấy cháu Vũ Văn V, sinh ngày 10/6/2006 và Đinh Quyền Linh, sinh ngày 23/9/2009 đi bộ dọc đường, trên cổ cháu V có đeo 01 sợi dây chuyền kim loại màu trắng P đã nói với V “đi theo nó”. V hiểu ý P là giật dây chuyền của cháu V như đã bàn bạc trước đó. P điều khiển xe mô tô chở V áp sát cháu V và Linh. P dừng xe, bảo V lên cầm lái. P giả vờ hỏi đường cháu V và Linh. Lợi dụng sơ hở, P bất ngờ dùng tay phải giật sợi dây chuyền trên cổ cháu V rồi bỏ chạy về chỗ V đang đợi nhảy lên ngồi phía sau để V điều khiển xe mô tô bỏ chạy thì bị phát hiện, bắt giữ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V đã phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V thực hiện hành V cướp giật tài sản của cháu Vũ Văn V khi cháu V mới được 12 tuổi 03 tháng 13 ngày là tình tiết định khung hình phạt “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành V phạm tội: Hành V phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự trị an tại địa P. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ, hành V phạm tội và nhân thân từng bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm nên cần thiết phải phân hóa vai trò của các bị cáo làm cơ sở cho Việc quyết định hình phạt. Trong vụ án này, bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V cùng là người trực tiếp thực hiện tội phạm, thực hành tích cực nên có vai trò ngang nhau. Bản thân các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo Nguyễn Thị V đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội Cướp giật tài sản tại Bản án số 77/2013/HSST ngày 16/5/2013 tuy đã được xóa án tích nhưng chứng tỏ bị cáo chưa chịu chấp hành pháp luật. Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt, buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng từng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu BKS 16F1-2978 đã qua sử dụng của bị cáo Lê Văn P là P tiện dùng vào Việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này, đối với các hành vi Lê Văn P, Nguyễn Thị V cùng nhau cướp giật dây chuyền bạc, vàng vào các ngày 13, 15, 23/9/2018. Quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng của các ngày 13, 15/9/2018, vật chứng ngày 23/9/2018 là 02 đoạn dây chuyền bằng kim loại, màu trắng bạc thu trong túi áo của V do chưa xác định được bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn P 05 (Năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24 tháng 9 năm 2018.

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị V 05 (Năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24 tháng 9 năm 2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu BKS16F1-2978 đã qua sử dụng(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Lê Văn P, Nguyễn Thị V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ

ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thuỷ Nguyên;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hà**